

# ĐẶC ĐIỂM, BẢN CHẤT TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ

PGS, TS BÙI ĐÌNH PHONG

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Ngày nhận:

12-9-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

25-9-2024

Ngày duyệt đăng:

10-10-2024

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích đặc điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ gắn với thành quả đấu tranh giành tự do độc lập của dân tộc Việt Nam- từ một nước thuộc địa và phong kiến. Tư tưởng dân chủ đó gắn với ba phạm trù: Độc lập dân tộc - dân chủ nhân dân - chủ nghĩa xã hội, chứa đựng tinh thần nhân văn sâu sắc, vì hạnh phúc của loài người, phúc lợi cho xã hội. Bản chất tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh là vai trò, địa vị giá trị dân, giải quyết mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo với dân là chủ, làm chủ. Trong bối cảnh mới, Đảng kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, tạo động lực to lớn thúc đẩy sự nghiệp đổi mới.

**Từ khóa:**

*Tư tưởng Hồ Chí Minh về*

*dân chủ; Đảng lãnh đạo;*

*Dân là chủ, làm chủ*

## 1. Đặc điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ

*Một là, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ gắn với ba phạm trù: độc lập dân tộc - dân chủ nhân dân - chủ nghĩa xã hội*

Bàn đến dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh phải bắt đầu bằng hai từ “cách mạng” tức là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt. Nhưng cái cũ, cái xấu ở từng không gian, châu lục không giống nhau; ở những nước bị bọn cường quyền này bắt dân tộc kia làm nô lệ khác những nước bị tội tư bản và phong kiến trong nước áp bức đè nén. Đây là một điểm then chốt để bàn về đặc điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ.

Hàng nghìn năm dưới chế độ quân chủ chuyên chế, chúng ta không có quyền tự do dân chủ. Từ giữa thế kỉ XIX, thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái đến cướp

nước ta, áp bức đồng bào ta. Chúng tuyệt đối không cho người dân Việt Nam một chút tự do dân chủ nào. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa. Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước và lãnh đạo nhân dân làm cách mạng để đập tan chế độ quân chủ chuyên chế và đánh đổ nền thống trị của chủ nghĩa thực dân, đem lại độc lập, tự do, dân chủ, hạnh phúc cho nhân dân. Điều đó cho thấy, Hồ Chí Minh là nhà dân chủ, con người của lí tưởng và thực hành dân chủ.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Hồ Chí Minh nêu mục tiêu: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc. Từ đó, cả dân tộc bắt tay vào xây dựng chế độ mới dân chủ nhân dân trong sự gắn bó chặt chẽ, mật thiết với nhau của ba phạm trù: Độc lập dân tộc - dân chủ nhân dân - chủ nghĩa xã hội.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ bắt đầu hình thành, gắn liền với sợi chỉ đỏ độc lập dân tộc và CNXH. Từ thời điểm đó, mở ra một kỉ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam, kỉ nguyên độc lập tự do quá độ dẫn lên CNXH, trong đó dân là chủ và dân làm chủ là vấn đề cốt tử của cách mạng, một trong những tư tưởng lớn nhất.

Sau ngày tuyên bố độc lập 2-9-1945, tuy tính chất cách mạng Việt Nam vẫn thuộc dân tộc dân chủ nhân dân, nhưng nội dung chính trị và kinh tế thuộc giai đoạn quá độ lên CNXH. Về *đặc điểm chính trị*, chính quyền của dân, do dân, vì dân trên nền tảng liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo; Mặt trận Dân tộc thống nhất, thực hiện nhân dân dân chủ chuyên chính. Về *đặc điểm kinh tế* - như Tổng Bí thư Trường Chinh trình bày tại Đại hội II của Đảng (2-1951): “Kinh tế dân chủ nhân dân là kinh tế của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội”<sup>1</sup>. Tổng Bí thư chỉ ra kinh tế dân chủ nhân dân Việt Nam gồm kinh tế nhà nước, kinh tế hợp tác xã, kinh tế nhỏ của nông dân, tiểu thương, tiểu chủ, kinh tế tư bản tư nhân, kinh tế tư bản nhà nước. Trong các bộ phận kinh tế đó, “kinh tế nhà nước và kinh tế hợp tác xã hợp thành bộ phận xã hội hóa và phải đóng một vai trò quyết định trong nền kinh tế quốc gia. Xây dựng kinh tế dân chủ nhân dân Việt Nam, tức là trước hết phát triển kinh tế kháng chiến để thắng quân địch, làm cho Việt Nam từ trình độ một nước nông nghiệp trở thành một nước kỹ nghệ và tạo điều kiện để xây dựng nền móng cho chủ nghĩa xã hội sau này”<sup>2</sup>. Đồng chí Trường Chinh nói rõ hơn đặc điểm của thời kì quá độ: “Vì trình độ phát triển kinh tế nước ta còn thấp, nên thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội không thể ngắn. Kinh tế tư nhân của nước ta còn tồn tại và phát triển trong một thời gian lâu dài”<sup>3</sup>.

Hồ Chí Minh luận giải cụ thể về kinh tế và tư tưởng chính trị trong chế độ dân chủ mới. Trong tác phẩm *Thường thức chính trị* năm 1953, Người chỉ ra rằng theo quy luật nhất định thì các nước lần

lượt từ chế độ cộng sản nguyên thủy đến chế độ nô lệ, đến phong kiến, đến tư bản, đến CNXH. Nhưng tùy hoàn cảnh các nước phát triển theo con đường khác nhau. Việt Nam kinh qua chế độ dân chủ mới rồi tiến lên CNXH. Trong chế độ dân chủ mới có kinh tế quốc doanh thuộc CNXH, kinh tế hợp tác xã thuộc nửa CNXH và sẽ tiến đến CNXH. Về tư tưởng chính trị, đó là tư tưởng của giai cấp công nhân. Dưới ánh sáng tư tưởng Mác - Lênin, Đảng lãnh đạo giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các tổ chức quần chúng thực hiện dân chủ mới và tiến dần lên CNXH. Những luận giải trên cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ bao hàm cả dân chủ nhân dân và dân chủ XHCN.

*Hai là, từ cội nguồn “đồng bào”, chủ nghĩa Mác-Lênin và tinh hoa văn hóa nhân loại, tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh chứa đựng tinh thần nhân văn sâu sắc, mưu cầu hạnh phúc cho loài người, mưu cầu phúc lợi cho xã hội*

Được tắm mình trong hồn dân tộc với lòng yêu nước, tinh thần nhân ái, tình làng xóm, nghĩa đồng bào, người chung một nước, Hồ Chí Minh nhanh chóng nhận ra chủ nghĩa Mác-Lênin là chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất mà hạt nhân là giải phóng con người, đem lại tự do, hạnh phúc cho con người. Người cũng tìm thấy điểm chung trong học thuyết Mác - Lênin, Nho giáo, Tôn Dật Tiên và tôn giáo Giê-xu là mưu cầu hạnh phúc cho loài người, mưu cầu phúc lợi cho xã hội<sup>4</sup>.

Gần ba mươi năm hoạt động ở nước ngoài, với tâm hồn Việt Nam, Hồ Chí Minh đã “tôi luyện những lí tưởng cách mạng - tiên bộ, tự do, dân chủ ở phương Tây..., tiếp nhận những tư tưởng ấy qua lăng kính giải phóng dân tộc”<sup>5</sup>. Hồ Chí Minh tiếp biến văn hóa nhân loại trên cái nền lí tưởng dân chủ Mác - Lênin khiến nhân loại có một cái nhìn đặc biệt về “hiện tượng” người cộng sản Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, một con người kì lạ, hiếm thấy, trở thành huyền thoại ngay khi còn sống. Người Mỹ cho rằng:

“Nếu chủ nghĩa cộng sản như chủ nghĩa cộng sản Hồ Chí Minh thì cũng chấp nhận được”<sup>6</sup>. Sự chấp nhận chủ nghĩa cộng sản kiểu Hồ Chí Minh theo cách nói của người Mỹ được hiểu đó là “một chủ nghĩa cộng sản có tình người, kế thừa những truyền thống cách mạng xã hội chủ nghĩa năm 1917, nhưng tiếp thu cả tinh hoa của những cuộc cách mạng tư sản, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, - một chủ nghĩa cộng sản tôn trọng cá nhân, biết khóc, biết cười, biết ngậm vịnh”<sup>7</sup>. Nhân loại “ngồi lại vui vẻ nói chuyện với nhau, xích lại gần nhau bởi có cái chung là lí tưởng Hồ Chí Minh: “Muốn cho nhân loại được tự do, hạnh phúc”<sup>8</sup>. Lí tưởng dân chủ lấp lánh trong trái tim, khối óc người cộng sản Hồ Chí Minh, hiện thực hóa trong cuộc đấu tranh của loài người vì sự tiến bộ và phẩm giá con người, giúp Đảng Cộng sản Mỹ có một cái nhìn sâu sắc về tâm vóc nhân loại trong tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh. Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Đảng Cộng sản Mỹ viết: “Nhân loại đã mất đi một vị lãnh tụ cách mạng vĩ đại, một người thầy mácxít - léninnít xuất sắc mà tấm lòng ưu ái đầy thi vị mong muốn một thế giới tốt đẹp có hương hoa tươi thắm và những tiếng cười náo nức của trẻ em đã thấm nhuần vào chủ nghĩa nhân đạo toàn diện của cuộc đời mà Người đã sống, thấm nhuần vào những việc kì diệu mà Người đã làm và sự nghiệp trọn đời Người đã phục vụ... Tên tuổi của đồng chí Hồ Chí Minh sẽ mãi mãi gắn bó với những hành động cao cả nhất và những ước mơ cao quý nhất của nhân loại nhằm thực hiện một khối cộng đồng anh em thực sự của nhân dân các nước được hưởng quyền bình đẳng và được thỏa mãn đầy đủ về những nhu cầu vật chất và tinh thần của mình, một thế giới không có chiến tranh, không có sự tàn bạo, nghèo khổ và phân biệt đối xử”<sup>9</sup>. Người đứng đầu các quân chủng Pháp, Bộ trưởng Edmond Michelet (Etmông Misolê) cũng phải thừa nhận sắc thái dân chủ, nhân văn độc đáo của Hồ Chí Minh. Ông viết: “Đó là một người cộng sản theo lí tưởng. Tôi thấy ông dường như luôn luôn

chịu ảnh hưởng của tác giả lớn của ông là Mác, chắc chắn là cả Lênin nữa. Nhưng trong ông có Jaurès (Giôrex). Ông là người đã chọn chủ nghĩa cộng sản, đúng thế, nhưng có một chủ nghĩa nhân văn sâu sắc. Tôi cho là trong thế giới cộng sản, chắc chắn ông là một trong những người chấp nhận cách mạng cộng sản chủ nghĩa, phải! nhưng trong tự do”<sup>10</sup>.

## **2. Bản chất lớn tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh**

Giá trị to nhất của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đem lại cho dân tộc ta là “biến người nô lệ thành người tự do”. Chúng ta đã đánh đổ chế độ quân chủ chuyên chế và nền thống trị thực dân đế quốc không kém phần chuyên chế, lập nên chính thể dân chủ cộng hòa, một thắng lợi chưa từng thấy trong lịch sử nước ta. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập, nhân dân “rũ bùn đứng dậy chói lòa”, từ người nô lệ thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, làm chủ bản thân, làm chủ thiên nhiên. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy thế là dân chủ”<sup>11</sup>. Bản chất tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh thể hiện đậm nét trên mấy khía cạnh chủ yếu sau.

*Thứ nhất*, khẳng định quyền lực thuộc về nhân dân, “địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”<sup>12</sup>. Dân “là chủ” là nói tới vị thế của người dân trong một nước dân chủ, là sự đảo ngược địa vị của người dân so với chế độ thực dân, phong kiến, mà có lần Hồ Chí Minh bàn tới với hình ảnh “thế đứng”, từ “người đầu ngược xuống đất chân chổng lên trời thành người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngừng lên trời”<sup>13</sup>. Cùng với “dân là chủ”, Hồ Chí Minh coi “nhân dân làm chủ” như một định nghĩa về chế độ dân chủ. Người nói “chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ”<sup>14</sup>, “chính quyền dân chủ nghĩa là dân làm chủ”<sup>15</sup>. Dân làm chủ là nói tới bản phận, hành động của những người có địa vị, vị thế là chủ. Điều này không chỉ có ý nghĩa đối với các

giai tầng cơ bản của xã hội như công nhân, nông dân, trí thức, lực lượng vũ trang... mà đối với tất cả con dân nước Việt khi chính quyền đã về tay nhân dân, trở thành người dân của một nước độc lập. Viết thư gửi trẻ em nhân ngày Tết Trung thu đầu tiên sau khi đất nước độc lập, Người nhấn mạnh: “Trung thu năm ngoái, nước ta còn bị áp bức, các em còn là bầy nô lệ trẻ con. Trung thu năm nay, nước ta đã được tự do và các em đã thành những người *tiểu quốc dân* của một nước độc lập”<sup>16</sup>.

*Thứ hai*, tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh không chỉ bằng hệ thống các phạm trù “là chủ”, “làm chủ”, “người chủ” mà vấn đề căn bản, cốt yếu là nhân dân trở thành chủ thể có ý thức của lịch sử, thực hiện vai trò làm chủ một cách tự giác, tích cực, chủ động trên cơ sở nhận thức và hành động theo quy luật khách quan của lịch sử để nâng cao “năng lực làm chủ”<sup>17</sup>, “biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”<sup>18</sup>, “có quyền làm, có quyền nói”<sup>19</sup>. Chữ “dám” là nét đặc sắc trong tư duy của Hồ Chí Minh về dân chủ, bởi khi nhân dân dám phê bình người lãnh đạo, phê bình Chính phủ, lúc đó nhân dân biết rõ giá trị thực, biết nắm, biết hưởng, biết dùng quyền dân chủ. Chỉ trong một chế độ dân chủ thật sự thì dân mới dám, mới có quyền làm điều đó. Bởi vì “Chính phủ Cộng hòa dân chủ là đây tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đây tớ... Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ... Nếu Chính phủ sai thì phải phê bình, phê bình nhưng không phải là chửi”<sup>20</sup>.

*Thứ ba*, bản chất tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh thể hiện qua việc đánh giá vai trò, địa vị, giá trị dân. Về lý thuyết, nhân dân luôn luôn là chủ thể của lịch sử, nhưng khi còn chịu sự chi phối tư tưởng của giai cấp thống trị là thực dân - phong kiến thì họ làm chủ không có ý thức. Trí dân, sức dân, lòng dân chỉ phục vụ cho kẻ đi áp bức. Nhưng khi chính quyền về tay

nhân dân, giai cấp công nhân lãnh đạo, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân, thì nhân dân trở thành những người làm chủ có ý thức. Chế độ dân chủ nhân dân bảo đảm địa vị, vai trò, giá trị của người dân được vận hành đúng đắn, không bị “tha hóa”. Từ đây những điều chân lí “dân rất tốt”, “nước lấy dân làm gốc”, “dân như nước, quân như cá” mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra, thật sự được nhận thức, phát huy đầy đủ, phục vụ sự nghiệp cách mạng vì dân.

Những luận điểm mấu chốt khi bàn về *giá trị dân* trong chế độ dân chủ được phản ánh đầy đủ, rõ nét trong tư tưởng Hồ Chí Minh. *Một là* “trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”<sup>21</sup>. Luận điểm này muốn nói lên giá trị và sức mạnh của nhân dân. *Hai là*, trong một nước dân chủ thì “không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ lợi ích của nhân dân... Nhà nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân chỉ lo làm lợi cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động ngày càng tiến bộ về vật chất và tinh thần, làm cho trong xã hội không có người bóc lột người”<sup>22</sup>. Luận điểm này tỏ rõ bản chất của chế độ mới dân chủ XHCN là vì nhân dân, đem lại hạnh phúc cho dân. *Ba là*, luận điểm “nước ta là nước dân chủ” với ý nghĩa dân là chủ, dân làm chủ, xoay quanh lõi cốt “dân” toát lên một cách đầy đủ nhất, sáng tỏ nhất toàn bộ sức sáng tạo, quyền và trách nhiệm, địa vị của nhân dân đối với đất nước. Bởi vì chỉ có nước dân chủ thì mới:

“Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đời mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương *do dân cử ra*.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*<sup>23</sup>.

Lợi ích, quyền và nghĩa vụ của người dân không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà cả trong chính trị; không chỉ trong kháng chiến mà cả trong kiến quốc; không chỉ trong xây dựng chủ nghĩa xã hội mà cả trong đổi mới<sup>24</sup>. Trong nước dân chủ, dân làm chủ thì người dân không chỉ được hưởng lợi ích mà còn có quyền tố cáo lên cấp trên khi có oan ức. Hồ Chí Minh viết rõ: “Nước ta là một nước dân chủ. Mọi công việc đều vì lợi ích của dân mà làm. Khắp nơi có đoàn thể nhân dân, như Hội đồng nhân dân, Mặt trận, Công đoàn, Hội nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, v.v.. Những đoàn thể ấy là tổ chức của dân, phấn đấu cho dân, bênh vực quyền của dân, liên lạc mật thiết nhân dân với Chính phủ. Khi ai có điều gì oan ức, thì có thể do các đoàn thể tố cáo lên cấp trên. Đó là *quyền dân chủ* của tất cả công dân Việt Nam. Đồng bào cần hiểu rõ và khéo dùng quyền ấy. Cũng như tất cả công dân Việt Nam đều phải hiểu rõ và làm tròn *nghĩa vụ kháng chiến cứu quốc*<sup>25</sup>.”

Ở một cách tiếp cận khác, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ thể hiện ở bản chất của CNXH. Nó không chỉ thể hiện là một nhà nước, một chế độ của dân, do dân, vì dân, mà nhân dân còn có quyền dân chủ tham gia quản lí Nhà nước. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chỉ có chế độ của chúng ta mới phục vụ lợi ích của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, bảo đảm mọi quyền lợi của nhân dân, mở rộng dân chủ để nhân dân thật sự tham gia quản lí Nhà nước. Vì vậy cho nên nhân dân ta đưa hết khả năng làm tròn nhiệm vụ người chủ nước nhà để xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho nước ta mạnh, dân ta giàu<sup>26</sup>.” Quan điểm của Hồ Chí Minh cho thấy dân chủ và CNXH tác động, ảnh hưởng qua lại lẫn nhau, là nhân và quả của nhau, phản ánh bản chất cốt lõi của vấn đề là nhân dân được hưởng cuộc sống mới, đang là chủ nhân thực sự của đất nước, của chế độ, của xã hội. CNXH không ngừng thực hiện đầy đủ

quyền dân chủ của nhân dân, làm cho đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ngày càng được cải thiện, nâng cao và chính nhờ dân chủ được phát huy cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên.

### **3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong giai đoạn mới**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ có một quá trình hình thành và phát triển lâu dài, được định hướng, định hình từ sau khi tiếp nhận ánh sáng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, thấm sâu vào thực tiễn cách mạng và đời sống nhân dân từ sau khi chế độ dân chủ cộng hòa ra đời. Gần 80 năm trôi qua, tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh vẫn vẹn nguyên giá trị, mở đường đổi mới, soi sáng tương lai, trường tồn cùng dân tộc và nhân loại.

Điều căn cốt nhất trong tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh là dưới sự lãnh đạo của Đảng, *giá trị dân* được phát huy cao độ với nhiều luận điểm sâu sắc. Đó là bao nhiêu quyền hạn đều của dân; địa vị cao nhất là dân; dân là chủ và dân làm chủ. “*Dân chủ* là dựa vào lực lượng của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng<sup>27</sup>.” “Khi nhân dân giúp đỡ ta nhiều thì thành công nhiều, giúp đỡ ta ít thì thành công ít, giúp đỡ ta hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn<sup>28</sup>.”

*Giá trị dân* liên quan mật thiết đến mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng. Hồ Chí Minh chỉ rõ Đảng cầm quyền, nhưng “Đoàn thể<sup>29</sup> từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*<sup>30</sup>.” Đây là luận điểm đặc sắc nhấn mạnh Đảng không có mục đích tự thân, mà phải bắt kịp đòi hỏi và sự tiến bộ của nhân dân. “Do dân tổ chức nên” không có nghĩa là do dân bầu ra các vị trí trong Đảng, mà theo yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân, Đảng phải chú trọng tính khoa học, cách mạng, nhân văn của tổ chức, bộ máy, nâng cao phẩm chất, năng lực trí tuệ, hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; phải chống tệ quan liêu, tham ô, lãng phí, vô trách nhiệm. Quan

điểm của Hồ Chí Minh về Đảng phải “giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng... Cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”<sup>31</sup> là muốn nhấn mạnh từ yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, Đảng phải điều chỉnh phương thức lãnh đạo cho phù hợp. Mọi thiết kế, điều chỉnh để bảo đảm năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng phải thấu suốt quan điểm của Hồ Chí Minh “lãnh đạo là làm đày tớ nhân dân và phải làm cho tốt”<sup>32</sup>. Làm rõ luận điểm “lãnh đạo là làm đày tớ”, Hồ Chí Minh chỉ rõ chế độ dân chủ là dân làm chủ. Người viết: “Chế độ ta là chế độ dân chủ nghĩa là nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ Trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kì ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đày tớ trung thành của nhân dân”<sup>33</sup>. Tất cả những điều đó được Hồ Chí Minh đúc kết lại trong *Di chúc: Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân*.

Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, trong gần 40 năm đổi mới, Đảng có bước phát triển tư duy lí luận về dân chủ XHCN. Bàn về vai trò của dân và sứ mệnh của Đảng đối với dân, Đại hội XIII (2021) của Đảng chỉ rõ: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn luôn quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tôn trọng, tin tưởng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân

dân để xây dựng Đảng; lấy âm no, hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”<sup>34</sup>. Quan điểm của Đảng khẳng định giá trị đích thực tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, tiếp tục định hướng cho tương lai.

1, 2, 3, 26. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2001, T. 12, tr. 106, 106-107, 108, 377

4. Xem Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb CTQG, H, 1997, tr. 43

5, 7, 10. Hữu Ngọc: *Phác thảo chân dung văn hóa Pháp*, Nxb Ngoại văn Việt Nam, H, 1991, tr. 21, 21, 21

6, 8. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh quá trình hình thành và phát triển*, Nxb ST, H, 1993, tr. 9, 9

9. Đỗ Hoài Linh - Phạm Hoàng Điệp (biên soạn): *Hồ Chí Minh trong ký ức bạn bè quốc tế*, Nxb CTQG, H, 2009, tr. 78

11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 8, tr. 263

12, 13, 15, 27, 28. *Sđđ*, T. 7, tr. 434, 220, 269, 362, 270

14, 33. *Sđđ*, T. 13, tr. 83, 83-84

16, 32. *Sđđ*, T. 4, tr. 15, 292

17, 21, 22. *Sđđ*, T. 10, tr. 103, 453, 453

18, 19. *Sđđ*, T. 15, tr. 293, 295

20, 31. *Sđđ*, T. 5, tr. 74-75, 326

23, 25, 30. *Sđđ*, T. 6, tr. 232, 397, 232

24. Hai từ “đổi mới” Hồ Chí Minh dùng trong tác phẩm *Dân vận* (6-1949) có ý nghĩa rộng lớn, sâu xa, thể hiện toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Người là luôn luôn đổi mới và phát triển

29. “Đoàn thể” (chữ “Đ” viết hoa) trong thời kì Đảng hoạt động bí mật được hiểu là Đảng

34. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. 1, tr. 96-97.